

PHÁP CHỌN LỰA ĐẤT CỦA PHẠM THIÊN

Việt dịch: HUYỀN THANH

Cẩn thận khảo xét Kinh **Đại Phạm Thiên Vương Nội Bí Mật** có ghi rằng: “Lúc Đức Như Lai còn ở Nhân Địa thời trong năm trăm vạn đời làm Trì Chú Tiên Nhân. Mỗi khi du lịch các núi, ẩn cư ở Tịnh Thất...thường cảm thấy các vị Phạm Thiên đi đến thị vệ, cũng có tám Bộ Trời Rồng đi đến hiện thân. Tuy có tướng Thiện nhưng bị Ma gây phiền não nên việc Pháp chẳng thành. Hoặc vì tụng Chú chẳng y theo **Phạm hồi** (sự xoay vòng quanh của chữ Phạm), hoặc vì hành Pháp ở đất gập ghềnh, hoặc làm **Mạn Trà La** (Maṇḍala: Đàn Trường) mà chẳng được đất tốt... do đó phần lớn chẳng thành Pháp này

Nay khảo xét thấy trong Kinh có 42 loại Pháp **chọn lựa đất** có thể làm Vạn Trà La khiến cho người Trì Chú được như ý thành Pháp. Chẳng được Pháp này thì chỉ tiêu hao ngày tháng mà thôi.

1_ Khi vào sâu trong hang núi, bốn bên có vách đá, chính giữa có khoảng đất như có người quét dọn. Đây là nơi Thánh Nhân thành Đạo, chính giữa khoảng đất có hoa lạ mọc lên tức là đất tốt nhất. Nếu lập Đàn trì Chú tại đây, quyết định chiêu cảm được các Như Lai. Đất này chỉ thích hợp với Tỳ Khuru giữ Giới còn người chẳng giữ Giới thời chẳng được ở đây. Hãy cẩn thận lưu ý!....

2_ Trong núi sâu có chỗ ngồi của loài Trùng to lớn với sư tử, mãnh thú. Đất ấy không có cỏ mọc ắt là chỗ ngồi của Thánh Nhân, các loài thú đều là Thần hộ Tháp. Nếu làm Đàn tại đất này sẽ thành tựu Pháp sự.

Niên hiệu **Khai Hoàng** thứ năm, Bản Đạo vào núi sâu ở Quảng Châu gặp được đất này liền dựa theo Pháp lúc trước thọ trì. Bỗng có một người, thân màu vàng ròng, mặc áo trắng. Đại Thần ấy có thân cao ba trượng đi đến khiến cho Bản Đạo sợ hãi. Người ấy bảo rằng: “*Tôi là Thần của Đại Phật Đỉnh, nay thấy ông ngồi tại Phước Địa nên tôi hiện thân đến xin thọ Pháp của ông*”

3_ Trên đỉnh cao của ngọn núi, thấy có tảng đá lớn trơn láng như chỗ được giữa mài khiến thấy ánh người hiện rõ. Đá này là tảng đá Cát Tường của Thánh Nhân, lấy cỏ tranh màu trắng làm chiếu, ngồi ở góc Tây Bắc, tụng Chú tác Pháp ắt được thành tựu. Tỳ Khuru chẳng giữ Giới không được ngồi ở đây.

4_ Trong núi, bốn mặt có cỏ cây, rừng cây; chính giữa không có vật giống như đất có người lau quét. Làm Đàn sẽ thành tựu.

5_ Trong núi thấy có tảng đá năm màu: xanh, vàng, đỏ, trắng, đen đều ở tại Bản Phương. Đây là chỗ Thánh Nhân học Đạo. Đất này rất thù thắng, làm Đàn thời bốn vị Thiên Vương tự đến.

6_ Vào trong núi, thấy loài rắn có sừng trên đầu nằm trên bàn đá, nơi rắn nằm không có cỏ, thấy người đến liền bỏ đi. Ở nơi đây, làm Đàn là rất tốt

7_ Trong núi thấy có con hươu trắng (bach lộc) nằm trên mặt đất, bốn mặt khoảng một trượng không có cây cỏ. Đất này cũng có thể làm Đàn

8_ Trong núi thấy nơi có con hươu trắng nằm, bốn mặt không có cây cỏ. Thấy tướng mạo này đều là đất để làm Đàn

9_ Trong núi có người, thân cao hơn một trượng, mặc áo màu đen, mặt có bốn con mắt, ngồi ở trên tảng đá. Trên tảng đá ấy rất trong sáng có thể nhìn thấy hình tượng khuôn mặt của con người. Tỳ Kheo ngồi trên chỗ ấy sẽ thành tựu.

10_ Trong núi có ông già đầu bạc; lông mày, tóc mai đều màu trắng, đưa mắt nhìn đến hành xứ ấy. Khoảng đất đó đều không có cỏ mọc thời đất này có thể làm Đàn. Nếu có cây cỏ thì chẳng thể làm.

11_ Trong núi có tảng đá, hoặc trong đất có mây ngũ sắc tỏa ra, lúc không có mưa thời nhìn thấy. Đất này tức là nơi Thánh Nhân ngồi, làm Đàn rất tốt.

12_ Trong núi có gian nhà đá (thạch thất) bên trong có sư tử với mãnh thú cư ngụ, không có cây cỏ mọc. Đất này có thể làm Đàn.

13_ Trong núi có chỗ bằng phẳng, không có cỏ. Đất ấy trong khoảng **một Xích** (1/3 m) có dấu chân người lưu lại thời có thể làm Đàn.

14_ Vào sơn cốc (hang núi) thấy khoảng đất có cỏ mọc, đầu ngọn cỏ cúi rạp xuống tựa như có người ngồi lên trên thời có thể làm Đàn.

15_ Lên đỉnh núi: bên trên, ngang bằng với bên dưới thấy có hoa lạ mọc ở bốn mặt, chính giữa có khoảng đất trống rộng chừng **tám Xích** (8/3 m). Đây là chỗ tốt.

16_ Trong núi thấy chỗ có hoa mọc tức là nơi Thánh Nhân ngồi. Bốn mùa Xuân Hạ Thu Đông đều có loại hoa lạ mọc khác với mọi thứ hoa. Đây là đất tốt.

17_ Vào trong núi trì Chú, thấy trên mặt đất có ánh sáng trắng hiện ra, bốn mặt không có cỏ. Đây là đất tốt.

18_ Trong núi, chẳng đúng thời thấy có mùi thơm, mặt đất cũng tự có khói bốc lên. Đây là đất tốt.

19_ Trong núi có ánh sáng năm màu từ tỏa ra mặt đất hoặc tỏa ra từ đá thời nơi ấy là chỗ tốt

20_ Trong núi thấy có chim công (khổng tước) hoặc các loài chim ngậm cỏ với hoa tạp... bay đến nhà xuống thời đất ấy có thể làm Đàn. Đó là nơi tốt đã xuất ra Thánh Nhân.

21_ Trong núi thấy nơi có đất ngũ sắc, đến sáng sớm lại tỏa ra ánh sáng năm màu. Đây là đất có thể làm Đàn.

22_ Trong núi thấy nơi có bốn con Hạc trắng ngồi đối diện nhau, không có cỏ mọc. Đây là đất kết Đàn.

23_ Trong núi thấy hai cây đối nhau, khoảng giữa có dạng như hình người. Đất đó có thể làm Đàn.

24_ Trong núi, thấy khoảng đất có con bò vàng hoặc con bò trắng nằm. Đất ấy không có cỏ tựa như có người lau quét thời đất ấy có thể làm Đàn.

25_ Trong núi có tảng đá, khi đánh vào vang như tiếng chuông thời chỗ ấy có thể làm Đàn.

26_ Trong núi thấy có hang động. Nếu hô gọi mà trong đó không có tiếng vang vọng lại thời là chỗ tốt, nếu có tiếng vọng lại thời chẳng phải chỗ làm Đàn.

27_ Trong núi có chùa, quán. Đất ấy, vào lúc sáng sớm khi mặt trời chưa mọc, nhìn thấy ánh sáng năm màu thời có thể làm Đàn.

28_ Trong núi thấy có Thần Nhân mặc áo khoác thời có thể làm Đàn ngay chỗ vị ấy hiện ra

29_ Trong núi có đất như gò mồi cao khoảng **năm Xích** (5/3 m). Chỗ ấy có thể làm Đàn.

30_ Trong núi thấy có tảng đá hoặc đất như hình dạng con Rồng, hoặc trên đất tựa như nét vẽ thời nơi ấy có thể làm Đàn

31_ Trong núi thấy có người Tiên hoặc Nhân Thú có sừng thì có thể làm Đàn ở khoảng đất mà họ đã hiện ra.

32_ Chẳng phải Thời chẳng phải xứ (phi thời phi xứ), thấy có ánh sáng đột nhiên hiện ra, hoặc có lửa cháy, hoặc có khói thơm. Đây là đất mà bậc La Hán đắc Đạo thời có thể làm Đàn.

33_ Nếu vào chùa, quán trọ với nhà của người Thế Tục... làm Đàn thì trăm lần ngàn lần chẳng bằng ở trong núi. Muốn cứu chúng sinh, cuối cùng nên chọn lựa đất. Chỗ Già Lam trên chùa đào sâu xuống đất **hai Xích** (2/3 m) mà trong đó có xương cốt ắt chẳng thể dùng. Nếu được ngói, đá... nhưng phải chôn vùi bảy báu ở bên trong lòng đất thì mới được dùng.

34_ Đào sâu xuống đất **ba Xích** (1 m) được chút ít vật lạ hoặc vật báu, tức gọi là Thượng Địa thời có thể làm Đàn.

35_ Đào sâu xuống đất **hai Xích** (2/3 m) mà trong đất không có vật thì có thể làm Đàn. Bên trong đất ấy cần phải chọn lựa đất sạch sẽ, hòa với bột thơm rồi xây đắp cho thật chặt.

36_ Trong đất chưa từng có người cư ngụ, ngủ nghỉ thì đất này có thể làm Đàn.

37_ Trong đất chưa từng có làm hầm hố, bếp lò với gà, chó nằm thời nơi ấy có thể làm Đàn.

38_ Canh năm nhìn khí bên trong lòng đất, nếu có ánh sáng màu đen thì chẳng dùng. Nếu ngay bên ngoài có ánh sáng hiện ra thời có thể làm Đàn.

39_ Nếu làm Đàn ngay tại nhà của người Thế Tục thì phần lớn chẳng như Pháp cho đến có sự thương tổn. Chú Sư cùng người ấy đều không có lợi ích, bất quá nên kết Giới chẳng nên làm Đàn. Bàn Đạo đã thí nghiệm nhưng luôn luôn có tổn thất.

40_ Nếu cần phải kết Đàn khiến cho người bệnh thanh tịnh. Mỗi ngày tắm gội, mặc áo mới sạch, ngồi riêng bên trong cát Thất. Chú Sư y theo đất lực chọn lúc trước làm Đàn, chuyên tâm xưng tên (vì người tên...) tụng Pháp. Người bệnh chẳng được vào bên trong Đàn. Nếu đem người bệnh vào trong Đàn thì Chú Sư và bệnh nhân đều bị tổn hại.

41_ Nếu là bậc Tỳ Khuru chuyên giữ Giới, tụng Chú làm Đàn thì trăm ngàn lần hơn hẳn người tục. Nếu đất lựa chọn đã được một lần làm Đàn thì sau này dù có kiếp Tai khởi lên thì đất ấy cũng chẳng bị hoại

42_ Nếu làm **Thủy Đàn** thì chẳng cần lựa chọn được đất Thắng Thượng. Nếu chẳng được đất ấy thì cuối cùng không thành ích.

PHÁP CHỌN LỰA ĐẤT CỦA PHẠM THIÊN

Hết

Linh Vân Vân Giáo Bản ghi rằng:

Niên Hiệu **Trinh Hưởng**, năm thứ tư, tháng hai, ngày 20

Một lần đối chiếu xong

TĨNH NGHIÊM (49 tuổi ghi chép)

27/09/2008